**UBND THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

**TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG**

**KIỂM TRA GIỮA KÌ MÔN NGỮ VĂN – LỚP 9**

**THỜI GIAN: 90 phút** *(không kể thời gian giao đề***)**

**I. MỤC TIÊU:**

1. Năng lực:

- Đọc: đọc hiểu một văn bản thơ.

- Viết: Viết đoạn văn biểu cảm và bài văn nghị luận văn học

2. Phẩm chất:

- Trung thực trong kiểm tra, đánh giá.

- Chủ động tích cực trong việc lựa chọn hướng giải quyết vấn đề một cách hợp lí

nhất.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ, THỜI GIAN KIỂM TRA:**

1. Hình thức: Trắc nghiệm, tự luận.

2. Thời gian: 90 phút.

**III. MA TRẬN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **điểm**  **%** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc** | Một bài thơ | **6** | **0** | **2** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **4,0** |
| **2** | **Viết** | Đoạn văn biểu cảm về một bài thơ  Bài văn nghị luận về một bài thơ |  |  |  |  |  |  |  | 2 | 6,0 |
| **Tổng điểm** | | | ***1,5*** |  | ***0,5*** |  | ***0*** | ***2,0*** | ***0*** | ***6,0*** | **10,0** |
| **Tỉ lệ %** | | | **15** | | **5** | | **20** | | **60** | | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | | | **60%** | | **100%** |

**IV. BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc** | Một bài thơ | **Nhận biết:**  Nhận biết thể loại (B1), phương thức biểu đạt (B2), biện pháp tu từ (B3).  **Thông hiểu:**  - Chuỗi sự việc (H4), chi tiết kì ảo trong truyện (H5)  - Nghĩa của thành ngữ (H6)  **Vận dụng:**  - Trình bày suy nghĩ, nhận xét về nhân vật. (VD1)  - Vận dụng xử lý tình huống trong cuộc sống. (VD2) | 6 TN | 2TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Đoạn văn biểu cảm về một bài thơ  Bài văn nghị luận về một bài thơ | Nhận biết:  Thông hiểu  Vận dụng  Vận dụng cao: (VD3)  Viết được bài Bài văn nghị luận về một bài thơ |  |  |  | 1TL |
| **Tổng điểm** | | |  | **3TN** | **3TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***15*** | ***15*** | ***20*** | ***50*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | ***50%*** | | | ***50%*** |

**V. ĐỀ KIỂM TRA:**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời bằng cách khoanh tròn vào chữ cái một phương án đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8):**

Quê hương tôi có con sông xanh biếc  
 Nước gương trong soi tóc những hàng tre  
 Tâm hồn tôi là một buổi trưa hè  
 Toả nắng xuống lòng sông lấp loáng  
 Chẳng biết nước có giữ ngày, giữ tháng  
 Giữ bao nhiêu kỷ niệm giữa dòng trôi?  
 Hỡi con sông đã tắm cả đời tôi!  
 Tôi giữ mãi mối tình mới mẻ  
 Sông của quê hương, sông của tuổi trẻ  
 Sông của miền Nam nước Việt thân yêu  
  
 Khi bờ tre ríu rít tiếng chim kêu  
 Khi mặt nước chập chờn con cá nhảy  
 Bạn bè tôi tụm năm tụm bảy  
 Bầy chim non bơi lội trên sông  
 Tôi giơ tay ôm nước vào lòng  
 Sông mở nước ôm tôi vào dạ.

6-195  
(Tế Hanh, trích *Nhớ con sông quê hương*)

**Câu 1** (0,25 điểm). Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ tự do; C. Thơ bảy chữ;

B. Thơ sáu chữ; D. Thơ tám chữ.

**Câu 2** (0,25 điểm). Nhà thơ đã sử dụng kết hợp những phương thức biểu đạt nào?

A. Tự sự với miêu tả; C. Biểu cảm với nghị luận;

B. Miêu tả với biểu cảm; D. Tự sự, miêu tả với biểu cảm.

**Câu 3** (0,25 điểm). Phương thức nào là phương thức biểu đạt chính trong đoạn thơ?

A. Tự sự; C. Biểu cảm;

B. Miêu tả; D. Thuyết minh.

**Câu 4** (0,25 điểm). Phương án nào là đúng cho cách ngắt nhịp của đoạn thơ?

A. Nhịp 3/4; C. Nhịp 3/5;

B. Nhịp 4/3; D. Nhịp đa dạng.

**Câu 5** (0,25 điểm). Dòng thơ nào có sử dụng biện pháp nhân hóa?

1. Bạn bè tôi tụm năm tụm bảy
2. Bầy chim non bơi lội trên sông
3. Tôi giơ tay ôm nước vào lòng
4. Sông mở nước ôm tôi vào dạ.

**Câu 6** (0,25 điểm). Phương án nào dưới đây đúng cho việc nêu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa và ẩn dụ trong câu thơ “*Nước gương trong soi tóc những hàng tre*”  
 A. Làm cho dòng sông thêm sinh động, tăng giá trị gợi hình, gợi cảm.

B. Làm cho dòng sông trở nên sinh động, có hồn, gần gũi với con người.

C. Làm nhấn mạnh hình ảnh quán tranh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm.

D. Gợi mở ý nghĩa đa chiều, sâu sắc và hình ảnh dòng sông có hồn, gần gũi với con người.

**Câu 7** (0,25 điểm). Xét theo mục đích giao tiếp, câu thơ “*Quê hương tôi có con sông xanh biếc”* thuộc kiểu câu gì?

A. Câu kể (Câu trần thuật) C. Câu cảm (Câu cảm thán);

B. Câu hỏi (Câu nghi vấn); D. Câu khiến (Câu cầu khiến).

**Câu 8** (0,25 điểm). Phương án nào dưới đây nhận xét đúng về việc sử dụng ngôn ngữ trong đoạn thơ?

A. Ngôn ngữ đậm chất triết lí;

B. Ngôn ngữ giàu hình ảnh, gợi nhiều hơn tả;

C. Ngôn ngữ bình dị mang đậm màu sắc địa phương;

D. Ngôn ngữ hỏm hỉnh, hài hước, mang tính trào phúng.

**Câu 9** (1,0 điểm).Phần trích trên gồm hai khổ. Em hãy nêu nội dung chính của mỗi khổ.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Câu 10** (1,0 điểm). Nhân vật trữ tình trong đoạn thơ xuất hiện trực tiếp hay gián tiếp? Nêu ngắn gọn cơ sở để xác định.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

Viết một đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về đoạn thơ trên.

**Câu 2 (4,0 điểm)**

Phân tích bài thơ *Cảnh khuya* của Hồ Chí Minh

Tiếng suối trong như tiếng hát xa

Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa

Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ

Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.

1947

**BÀI LÀM**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Đáp án đúng** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC** | **2,0** |
| Trắc nghiệm | **1** | A | 0,25 |
| **2** | B | 0,25 |
| **3** | C | 0,25 |
| **4** | D | 0,25 |
| **5** | D | 0,25 |
| **6** | D | 0,25 |
| **7** | A | 0,25 |
| **8** | B | 0,25 |
| Tự luận |  | Yêu cầu cần đạt | **2,0** |
|  | **9** | Học sinh trả lời được ý cơ bản: |  |
| Khổ 1: Cảm xúc về con sông ở quê hương | 0,5 |
| Khổ 2: Hồi tưởng kỉ niệm về con sông quê hương | 0,5 |
| Lưu ý: Học sinh có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý vẫn đạt 0,5 điểm. |  |
| **10** | Học sinh trả lời được: |  |
| Nhân vật trữ tình xuất hiện trực tiếp | 0,5 |
| Vì nhân vật xưng tôi để thể hiện cảm xúc | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6.0** |
| **Câu 1** |  |  | 2.0 |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc 1 đoạn văn*:* Mở đoạn nêu được tên bài thơ, tác giả và cảm xúc chung; Thân đoạn cảm nghĩ về nét độc đáo về nội dung và nghệ thuật; Kết đoạn đúc kết được dòng cảm nghĩ và ý nghĩa của bài thơ. | 0,25 |
| b. Xác định đúng nội dung: Cảm nghĩ về đoạn thơ trích bài thơ *Nhớ con sông quê hương.* | 0,25 |
| c. Triển khai*:* Có nhiều hướng triển khai ý chủ đề nhưng phải đảm theo trình từ hợp lí, có lí lẽ rõ ràng, bằng chứng hợp lí; biết dùng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc. Có thể thể theo định hướng sau:  - Câu mở đoạn: Đoạn thơ trích bài thơ *Nhớ con sông quê hương.* của Tế Hanh gợi cho tôi nhiều cảm xúc.  - Các câu thân đoạn:  + Cảm xúc về hình ảnh một con quê tuyệt đẹp: nước gương trong soi tóc những hàng tre  + Cảm xúc về cách thể hiện tình cảm của nhà thơ đối với con sông quê: luôn thả hồn với dòng sông, con sông gắn bó cả một thời thơ ấu.  + Kết hợp miêu tả, biểu cảm, sử dụng so sánh, nhân hóa, ẩn dụ độc đáo  - Câu kết đoạn: Đoạn thơ giúp niềm quê, trân trọng kỉ niệm tuổi thơ | 1,0 |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, trình bày sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng | 0,25 |
| **Câu 2.** |  |  | **4.0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc 1 bài văn nghị luận về tác phẩm văn học: Mở bài giới thiệu tác phẩm, nêu khái quát về chủ đề và nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật; Thân bài nêu các luận điểm về chủ đề về nghệ thuật, phân tích các khía cạnh của chủ đề và nghệ thuật; Kết bài khẳng định lại chủ đề và giá trị nghệ thuật, suy nghĩ của bản thân về tác phẩm. | 0,5 |
| b. Xác định đúng yêu cầu làm bài*:* Phân tích bài thơ *Cảnh khuya* | 0,5 |
| c. Triển khai: Có thể triển khai làm làm theo nhiều hướng khác nhau nhưng phải đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận văn học. Có thể theo định hướng sau:  - Mở bài:  + Cảnh khuya được Chủ tịch Hồ Chi Minh viết 1947  + Thơ thất ngôn tứ tuyệt đã thể hiện lòng yêu thiên nhiên, yêu nước của Bác.  - Thân bài:  + Luận điểm: Sức hấp dẫn về nghệ thuật  . Vẻ đẹp cổ điển của thơ Đường: suối, trăng, cây, hoa. Nêu lí lẽ phân tích và nêu bằng chứng làm sáng tỏ lí lẽ.  . Bút pháp chấm phá và tả cảnh ngụ tình của thơ Đường: chỉ vài nét gợi (tiếng suối trong so sánh như tiếng hát, điệp ngữ “lồng”) mà cảnh hiện lên rất rõ nét. Từ khung cảnh gợi lên tình: lòng yêu thiên nhiên, yêu nước. Nêu lí lẽ phân tích và nêu bằng chứng làm sáng tỏ lí lẽ.  + Luận điểm 2: Sức hấp dẫn về chủ đề  . Tinh thần lạc quan: hòa mình với thiên nhiên. Nêu lí lẽ phân tích và nêu bằng chứng làm sáng tỏ lí lẽ.  . Lòng yêu nước: thức vì lo vận mệnh nước nhà. Nêu lí lẽ phân tích và nêu bằng chứng làm sáng tỏ lí lẽ.  - Kết bài:  + Khẳng định sự kết hợp khéo léo giữa chất liệu thơ Đường với tinh thần hiện đại  + Cảm nghĩ: kính yêu Bác Hồ | 2,5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp:Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về …….. | 0,25 |